

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày 19/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh và ông Nguyễn Đình Tân;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 19/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2023/TLST-HS, ngày 28/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS, ngày 05/01/2024 đối với bị cáo:

Phùng Văn N, sinh năm 1983 tại tỉnh Đắc Nông; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ dân phố 8, thị trấn Đắc Mil, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phùng H (đã chết) và bà Phạm Thị Minh T (đã chết); vợ là Nguyễn Thị Minh Th (đã ly hôn), bị cáo có 01 người con, tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/HS-ST, ngày 23/01/2003 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tuyên phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được xoá án tích). Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/HS-ST, ngày 21/4/2004 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tuyên phạt Phùng Văn N 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 03/HS-ST, ngày 23/01/2003 là 39 tháng tù. Ngày 21/11/2006, chấp hành xong hình phạt (đã được xoá án tích). Ngày 17/02/2012, bị Ủy ban nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh vì có

hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/02/2014, chấp hành xong. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2015/HSST, ngày 10/3/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 25/11/2015, chấp hành xong hình phạt (đã được xoá án tích). Ngày 28/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 06/9/2019, chấp hành xong; bị bắt tạm giữ từ ngày 03/11/2023, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau: Ngày 02/11/2023, Phùng Văn N đón xe buýt đến khu vực bến xe phía bắc tỉnh Đắk Lắk, gặp một đối tượng N giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mua 02 gói ma túy với số tiền 400.000 đồng về để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ ngày 03/11/2023, Phùng Văn N cất giấu 02 gói ma túy vào trong người rồi đi ra ngoài giải quyết công việc cá nhân. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi N quay về nhà thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật (được niêm phong theo quy định của pháp luật). Tại Cơ quan điều tra, Phùng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 411/KL-KTHS, ngày 08/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong trong bì thư ký hiệu 01 gửi giám định là ma túy; là Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,0355 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư ký hiệu 02 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng mẫu là 0,1191 gam.

Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS(ĐM), ngày 27/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Phùng Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố, bị cáo Phùng Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Văn N mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/11/2023.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu huỷ 0,1042 gam ma túy, là Methamphetamine và 0,022 gam ma túy, là Heroine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Đối với đối tượng N giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Văn N đã khai nhận như sau: Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 03/11/2023, tại tổ dân phố 8, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil bắt quả tang Phùng Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1191 gam ma túy, là Methamphetamine và 0,0355 gam ma túy, là Heroine mục đích để sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời

khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Phùng Văn N đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

[3]. Xét thấy tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời đây cũng là tiền đề làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự hoàn toàn nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình gây ra. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/HS-ST, ngày 23/01/2003 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được xoá án tích). Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/HS-ST, ngày 21/4/2004 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt Phùng Văn N 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 03/HS-ST, ngày 23/01/2003 là 39 tháng tù. Ngày 21/11/2006, chấp hành xong hình phạt (đã được xoá án tích). Ngày 17/02/2012, bị Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/02/2014, chấp hành xong. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2015/HSST, ngày 10/3/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 25/11/2015, chấp hành xong hình phạt (đã được xoá án tích). Ngày 28/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 06/9/2019, chấp hành xong.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, đối với 0,1042 gam ma túy, là Methamphetamine và 0,022 gam ma túy, là Heroine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[8]. Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng nam giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên tòa là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo Phùng Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Văn N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu, tiêu hủy 0,1042 gam ma túy, là Methamphetamine và 0,022 gam ma túy, là Heroine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành (*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phùng Văn N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Mil;;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Lưu: VT và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh